ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Số: 47 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 27 tháng 3 năm 2019

KÉ HOẠCH

Thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2019

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP;

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo;

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền;

Thực hiện Kế hoạch số 210/KH-BCĐTUATTP ngày 04/3/2019 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2019.

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2019, cụ thể như sau:

I. MUC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP) ở các cấp. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

Đánh giá trách nhiệm đơn vị, cá nhân trong thực hiện quản lý nhà nước về ATTP theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

Thông qua đợt thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về ATTP; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm ATTP.

2. Yêu cầu:

Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Qua công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách pháp luật về ATTP và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Triển khai đồng loạt trên địa bàn tỉnh, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

- Thời gian: từ ngày 14/4/2019 đến 15/5/2019.
- Đối tượng: Cơ quan quản lý nhà nước về ATTP các cấp và tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh thực phẩm.

III. NỘI DUNG

- 1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP:
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền, bao gồm:
- + Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý.
- + Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh ATTP các cấp.
 - + Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2019.
 - + Việc triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại địa phương.
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về ATTP tại từng địa phương.
 - Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP.
- 2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP theo Kế hoạch số 210/KH-BCĐTUATTP ngày 04/3/2019 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an

toàn thực phẩm về việc triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2019.

IV. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

- 1. Phương pháp kiểm tra: các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra tập trung vào các nội dung:
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).
- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở theo quy định tại Khoản 1, Điều 12, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm: sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm quy định tại Phụ lục IV).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và

người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi

nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo theo quy định tại Điều 26, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.
- Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật An toàn thực phẩm và các quy định về ATTP của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương.
- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.
 - Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.
 - Lập biên bản thanh tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có).
 - 2. Xử lý vi phạm
 - 2.1. Các căn cứ để xử lý vi phạm
 - Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010;
 - Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
- Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ;
- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ;
 - Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Việc áp dụng xử lý vi phạm phải đúng quy định pháp luật, kết quả xử lý công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

2.2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm ATTP được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về ATTP theo đúng quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra

Tuyến tỉnh thành lập 03 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành với thành phần gồm các ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đơn vị có liên quan và tiến

hành thanh tra, kiểm tra về ATTP cụ thể như sau:

- Giao Sở Y tế xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn: thành phố Sóc Trăng, huyện Cù Lao Dung và huyện Long Phú.
- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn: thị xã Vĩnh Châu, huyện Trần Đề, huyện Thạnh Trị và huyện Mỹ Xuyên
- Giao Sở Công Thương xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn: Thị xã Ngã Năm, huyện Châu Thành, huyện Mỹ Tú và huyện Kế Sách.
- Giao Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công Thương căn cứ vào đối tượng, nội dung kiểm tra phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch này.
 - 2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:
- Chủ động xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố theo phân cấp quản lý.
- Chú trọng kiểm tra, giám sát ATTP đối với cơ sở có kinh doanh sản phẩm tươi sống, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, ngăn chặn kịp thời các loại rượu sản xuất, pha chế không đảm bảo an toàn, rượu không rõ nguồn gốc, không nhãn mác gây nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng.
- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn kiểm tra đảm bảo ATTP trong dịp tết Chôl Chnăm Thmây của đồng bào Khmer, đặc biệt là các khu vực chùa có tổ chức phục vụ đại biểu.
- 3. Thành viên Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức triển khai thực hiện kế hoach.
- 4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phối hợp với các Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương tổ chức triển khai kế hoạch.
- 5. Lấy mẫu kiểm nghiệm: Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất ATTP tại nơi được thanh tra, kiểm tra. Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu do đơn vị Trưởng đoàn lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu bảo đảm.

6. Báo cáo kết quả

Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương và UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra của ngành, đơn vị, địa phương mình gửi Sở Y tế - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh ATTP tỉnh (bộ phận tổng hợp: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, số 232, Lý Thường Kiệt, phường 4, thành phố Sóc Trăng; Điện thoại

(0299) 362.84.84; Email: chicuc.atvstpst@gmail.com) trước ngày **20/5/2019** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về ATTP.

Giao Sở Y tế hướng dẫn biểu mẫu báo cáo cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức thực hiện.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

- 1. Ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác.
- 2. Đối với hoạt động thanh tra, kiểm tra: cấp, ngành nào thành lập, chủ trì thì kinh phí, phương tiện do cấp, ngành đó đảm bảo, kể cả công tác phí cho các thành viên của đoàn kiểm tra do các ngành khác cử tham gia, phối hợp và các chi phí khác liên quan như: chi phí mua mẫu, vận chuyển mẫu, xét nghiệm mẫu.
- 3. UBND các huyện, thị xã, thành phố cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này tại địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bô Y tế;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TV BCĐLN về VSATTP tỉnh;
- UBMTTQ và đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Chi cuc ATVSTP tinh;
- Luu: VX, HC./gh

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH

